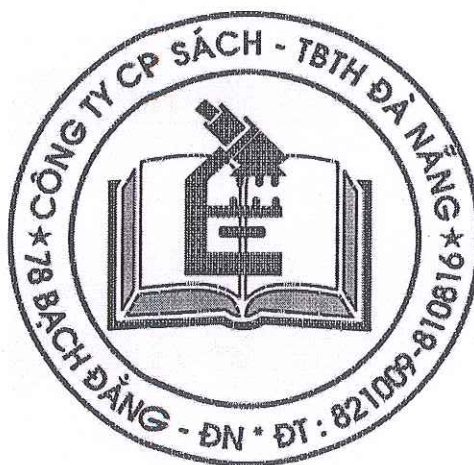


CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2021



Đà Nẵng, tháng 2/2022

(Theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SÁCH VÀ TBTH ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BÁO CÁO Thường niên năm 2021

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3203000288 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24/05/2004.
- Đăng ký thay đổi lần gần nhất ngày 17/05/2017 do thay đổi thông tin người quản lý doanh nghiệp.
- Mã số doanh nghiệp, mã số thuế: 0400465793
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 76-78 Bạch Đằng, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
- Điện thoại: 02363 821009 Fax: 02363 834918
- Website: danangbook.com
- Mã cổ phiếu: **BED**

Quá trình hình thành và phát triển:

Quyết định thành lập số 26/2004/QĐ-UB ngày 24/02/2004 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc “ phê duyệt phương án cổ phần hóa, chuyển Công ty Sách và Thiết bị trường học Đà Nẵng thành Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Đà Nẵng.”

Ngày giao dịch chính thức đầu tiên tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội: 21/10/2009

Quyết định chấp thuận niêm yết số 635/QĐ-SGDHN ngày 30/09/2009 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty Sách và Thiết bị trường học Đà Nẵng là doanh nghiệp Nhà nước ra đời theo Thông tư số 14/TT ngày 10/06/1982 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở chủ quản của Công ty là Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng nam Đà Nẵng(cũ).

Nhiệm vụ của Công ty là đáp ứng nhu cầu sách vở, thiết bị giảng dạy và học tập cho giáo viên và học sinh trên địa bàn tỉnh QNĐN(cũ).

Mục tiêu và nhiệm vụ chính trị của Công ty là phục vụ cho công tác chuyên môn và bảo đảm cung ứng sách vở cho ngành giáo dục trên địa bàn, chưa chú trọng đến hiệu quả của hoạt động kinhdoanh.

Từ năm 1986 nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung chuyển hướng sang nền kinh tế thị trường, hoạt động của Công ty dần mang tính chất kinh doanh và đồng thời phải đảm bảo hai nhiệm vụ chính trị: Kinh doanh có hiệu quả và bảo đảm phục vụ tốt công tác chuyên môn của ngành.

Thực hiện chủ trương cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, công ty đã xây dựng phương án cổ phần hóa và ngày 24/02/2004 UBND thành phố Đà Nẵng ra Quyết định số 26/2004/QĐ-UB “ *phê duyệt phương án cổ phần hóa, chuyển Công ty Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng thành Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng.*”

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh:

Kinh doanh sách giáo khoa, sách giáo viên, sách mở rộng và nâng cao kiến thức, truyện, giấy, vở, thiết bị dạy và học, văn phòng phẩm, văn hoá phẩm, đồ dùng thiết bị văn phòng.

Sản xuất và cung ứng trang thiết bị cho phòng thí nghiệm, dụng cụ nghe nhìn, đồ chơi trẻ em, đồ chơi mẫu giáo, đồ dùng dạy học.

In ấn sách giáo khoa, biểu mẫu, hồ sơ sổ sách phục vụ ngành giáo dục. In gia công sách và các loại ấn phẩm khác.

Cung cấp các loại hình dịch vụ: cho thuê văn phòng, mặt bằng kinh doanh, nhà kho.

Địa bàn kinh doanh:

Địa bàn kinh doanh chính của Công ty là tại thành phố Đà Nẵng.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Mô hình quản trị Công ty cơ bản được tổ chức tuân theo Luật doanh nghiệp gồm.

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban Giám đốc

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định.

Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:

Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm.

Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ.

Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty...

BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 170 của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập.

Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị.

Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận.

Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý...

BAN GIÁM ĐỐC

Giám đốc điều hành có những quyền hạn và trách nhiệm sau:

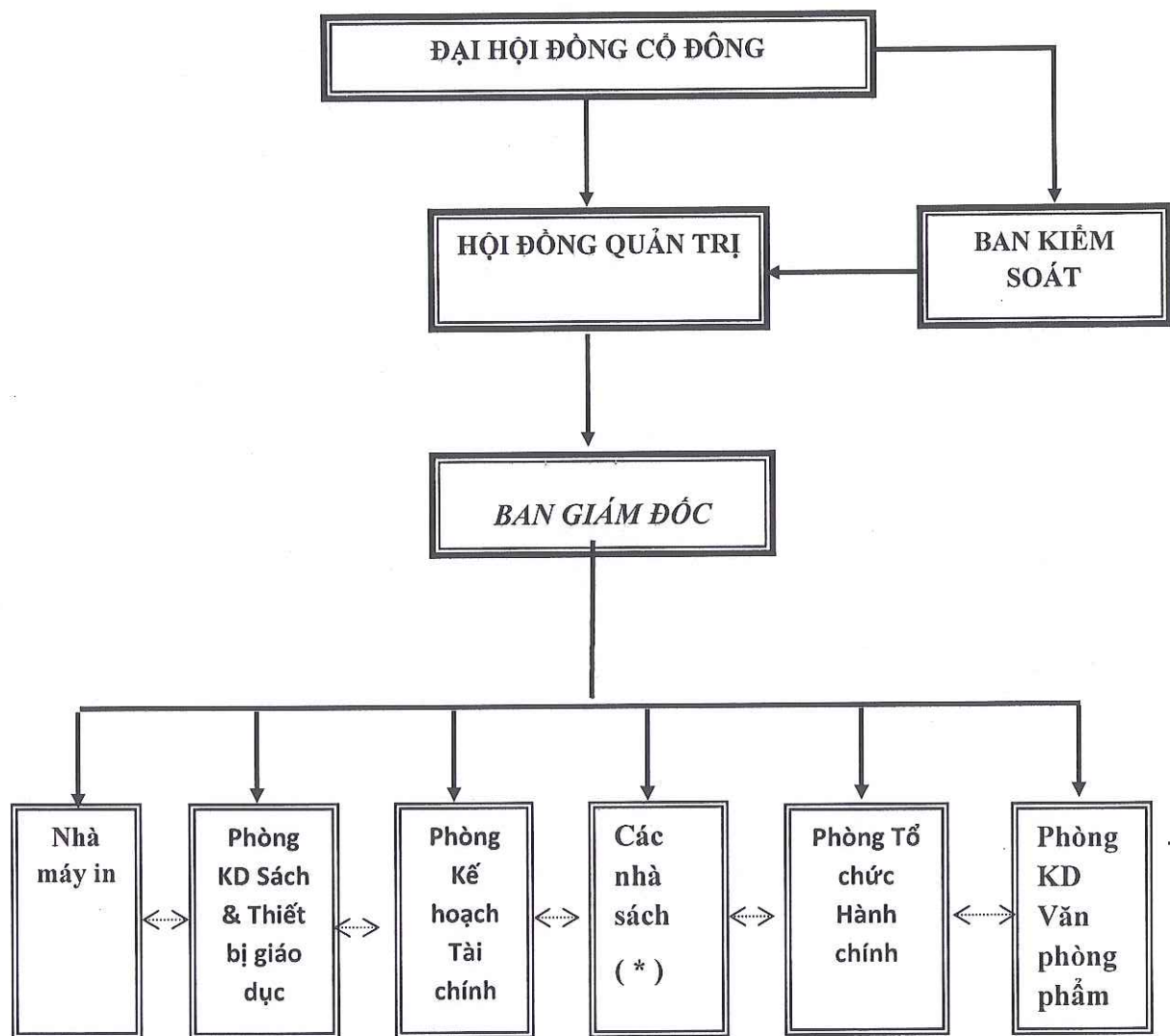
Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất.

Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý.

Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.

- Cơ cấu tổ chức quản lý công ty như sau:



—————> : Mối quan hệ trực tuyến

↔ : Mối quan hệ chức năng

(*) Chi tiết hệ thống các nhà sách như sau:

- *1/ Nhà sách Đà Nẵng tại số 76-78 Bạch Đằng, Hải Châu, Đà Nẵng.
- *2/ Nhà sách Đà Nẵng 3 tại số 409 Phan Chu Trinh, Hải Châu, Đà Nẵng.
- *3/ Nhà sách Hòa Khánh tại số 812 Tôn Đức Thắng, Liên Chiểu, Đà Nẵng.
- *4/ Nhà sách Cẩm Lệ tại số 42 Ông Ích Đường, Cẩm Lệ, Đà Nẵng.
- *5/ Nhà sách Thanh Khê tại số 722 Trần Cao Vân, Thanh Khê, Đà Nẵng

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có công ty con, công ty liên kết

4. Định hướng phát triển

Để bảo đảm đạt được mục tiêu thể hiện trong Điều lệ Công ty là “*thu lợi nhuận tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, tăng lợi tức cho các cổ đông và phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh*”, Công ty định hướng kế hoạch phát triển kinh doanh như sau:

Các mục tiêu chủ yếu:

Phát triển thị trường bán lẻ, nâng cao hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh

Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Mở rộng hệ thống bán lẻ tăng thị phần trên địa bàn thành phố.

Giữ vững thị trường truyền thống, phát triển thị trường mới. Khai thác tối đa sản phẩm in, mở rộng hoạt động dịch vụ.

Đa dạng hóa sản phẩm và chủng loại hàng hóa để thỏa mãn tối đa nhu cầu của khách hàng.

Hệ thống bán lẻ xây dựng với qui mô và địa điểm phù hợp, trong ngắn hạn ưu tiên phát triển tại địa bàn thành phố Đà Nẵng

5. Các rủi ro:

Rủi ro về chính sách.

Vì Công ty hoạt động trong lĩnh vực gắn liền với ngành giáo dục, nên mọi thay đổi trong chính sách giáo dục đều có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Công ty.

Một số chính sách có thể ảnh hưởng gây rủi ro như: Đổi mới quản lý giáo dục, thay đổi sách giáo khoa, đổi mới thi và xét tốt nghiệp THPT, chính sách tuyển sinh các cấp, nguồn kinh phí sử dụng...

Rủi ro về sản phẩm.

Sản phẩm tương tự, sản phẩm cùng loại, sản phẩm thay thế có nhiều, phong phú.

Xuất bản phẩm trong môi trường cạnh tranh hiện nay rất khốc liệt.

Hàng giả, hàng nhái, in lậu chưa được các ban ngành hữu quan quản lý hiệu quả

Rủi ro về giá.

Lượng hàng nhập nhiều, đa dạng, phong phú chủng loại nên việc quản lý giá đầu vào và xây dựng giá bán lẻ không phù hợp dẫn đến không được thị trường chấp nhận.

Rủi ro về tồn kho.

Do hệ thống bán lẻ qui mô nên lượng hàng *nằm* để trưng bày có giá trị lớn và sẽ tăng lên khi hệ thống bán lẻ phát triển thêm.

Do lạc hậu về nội dung, thay đổi thị hiếu, do thay đổi trong chính sách giáo dục sẽ dễ dẫn đến tồn kho lớn khi công ty không nắm bắt kịp thời.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 của Công ty có lợi nhuận sau thuế là 5.517.833.463 đồng, giảm 26,72% - tương ứng giảm 2.012.646.733 đồng so với năm 2020 (Lợi nhuận sau thuế năm 2020 là: 7.530.480.196 đồng) là do những nguyên nhân sau:

Về doanh thu và lợi nhuận gộp:

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2021 giảm so với năm 2020 là 3.058.055.392 đồng, tương ứng giảm 3,98%.

Doanh thu nhóm mặt hàng sách tăng, doanh thu từ hoạt động sản xuất giữ được ổn định.

Doanh thu từ các mặt hàng thiết bị, văn phòng phẩm, đồ chơi trẻ em và dịch vụ cho thuê văn phòng đều giảm sâu.

Doanh thu từ hoạt động bán lẻ của các nhà sách cũng giảm mạnh so với cùng kỳ.

Việc tăng/giảm doanh thu so với cùng kỳ là do những nguyên nhân chính như sau:

Đối với nhóm mặt hàng sách: Sách giáo khoa tăng trưởng cao, trong đó doanh số từ hoạt động bán sỉ tăng trưởng là chính, doanh số bán lẻ tại các nhà sách giảm. Nguyên nhân là do giá bìa sách các lớp 1,2,6 tăng cao, còn số lượng sách thì giảm so với cùng kỳ. Doanh số các loại sách khác như sách thiếu nhi, sách truyện tham khảo đọc thêm, sách tham khảo theo lớp... đều giảm.

Đối với các nhóm mặt hàng bị giảm doanh số nguyên nhân chính là do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

Trong năm 2021, Thành phố Đà Nẵng đã thực hiện giãn cách xã hội hai lần để phòng chống dịch covid vào tháng 5 và tháng 8. Các nhà sách của công ty phải đóng cửa cho nhân viên nghỉ ở nhà, các đơn vị trường học tổ chức dạy và học online, học sinh không được đến trường, các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch bị hạn chế hoặc tạm ngưng hoạt động. Công ty cũng đã chia sẻ khó khăn cho các đơn vị thuê văn phòng bằng cách giảm giá trong thời gian giãn cách. Những lý do đó khiến cho doanh thu năm 2021 của công ty bị giảm.

Về chi phí:

Tổng chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2021 so với năm 2020 giảm 286.842.587 đồng - tương ứng giảm 2,26%.

Tất cả các khoản mục chi phí đều giảm so với cùng kỳ là do hoạt động kinh doanh bị giảm nên chi phí phát sinh giảm tương ứng. Phát sinh tăng là khoản hỗ trợ nghỉ việc hơn 1,2 tỷ đồng.

Thu nhập từ hoạt động tiền gửi có kỳ hạn và thu nhập khác giảm nhẹ.

Thuế TNDN năm 2021 công ty được giảm 30% theo NQ406/NQ-QH của Quốc hội.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: (Ban Giám đốc, Kế toán trưởng)

Stt	Thành viên BGD	Chức vụ	Cổ phiếu nắm giữ đến 31/12/2021	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
	Nhiệm kỳ 2017-2022			
1	Nguyễn Văn Cần	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc công ty	714.395	23,81
2	Hoàng Ngọc Lộc	Phó Giám đốc công ty	15.700	0,52
3	Lê Mạnh	Kế toán trưởng công ty	25	0,00

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành**1 Ông: NGUYỄN VĂN CẦN**

Giới tính: Nam

Sinh ngày 08 tháng 04 năm 1955

Số CMND: 200157545

Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán: phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Địa chỉ thường trú: 262 Trần Phú, Đà Nẵng.

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng

QUÁ TRÌNH LỊCH SỬ BẢN THÂN

Từ năm đến năm	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
1955 – 1961	Còn nhỏ
1961 – 1973	Học cấp 1,2,3 tại Đà Nẵng
1973 – 1975	Học đại học tại Huế
1975 – 1976	Học sư phạm tại Qui Nhơn. Giáo viên cấp 1,2 tại Đại Lộc, QNĐN
1976 – 1981	Hiệu trưởng trường cấp 1 – 2 Đại Hồng, Đại Lộc. Tổ trưởng phổ thông. Chủ tịch công đoàn giáo dục huyện Đại Lộc Cán bộ Sở Giáo dục Quảng Nam Đà Nẵng
1981 – 1983	Trưởng phòng Công ty Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng.
1983 – 1993	Học Đại học Kinh tế Đà Nẵng. Giám đốc Công ty Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng
1993 – 2004	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng
2004 - 4/2020	
4/2020 đến nay	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng

2 Ông: HOÀNG NGỌC LỘC

Giới tính: Nam

Sinh ngày 28 tháng 03 năm 1972

Số CMND: 201183709

Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán: Thừa Thiên Huế

Địa chỉ thường trú: K5/1 Đặng Tử Kính, Hải Châu Đà Nẵng

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật giáo

Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh

Nghề nghiệp, chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng

QUÁ TRÌNH LỊCH SỬ BẢN THÂN

Từ tháng.. năm đến tháng.. năm ...	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
10/1995 – 08/1998	Nhân viên tại Nhà in Công ty Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng
09/1998 – 7/1999	Nhân viên kế toán Công ty Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng
10/1999 – 01/2001	Phó phòng Nghiệp vụ Kinh doanh Công ty Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng
02/2001 – 04/2004	Quyền Trưởng phòng Kinh doanh Sách tham khảo Công ty Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng
04/2004 – 01/2008	Trưởng phòng Kinh doanh Sách-VHP Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng
02/2008 – 04/2012	Phó Giám đốc Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng
04/2012 - đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng

3. Ông: LÊ MẠNH

Giới tính: Nam

Sinh ngày 28 tháng 03 năm 1968

Số CMND: 200895219

Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán: Phường Vĩnh Điện, Thị Xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam

Địa chỉ thường trú: Tổ 45, Phường Hòa Cường Bắc, Hải Châu, Đà Nẵng

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

Nghề nghiệp, chức vụ: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng

QUÁ TRÌNH LỊCH SỬ BẢN THÂN

Từ tháng.. năm đến tháng.. năm	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
1988 - 1990	Cán bộ Ban Tài chính giá cả huyện Giồng, tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng
1990 - 1991	Cán bộ Trung tâm TNXP Quảng Nam Đà Nẵng
1992 - 2004	Nhân viên kế toán Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng
2005 – 4/2017	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng.
4/2017 đến nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng

- Những thay đổi trong ban điều hành: Năm 2021 không có thay đổi.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Lao động (31/12/2021)	Tổng số	Nam	Nữ
Phân theo trình độ			
- Đại học, cao đẳng	40	23	17
- Trung cấp, dạy nghề	20	4	16
- Lao động phổ thông	26	17	9
Tổng	86	44	42
Phân theo phân công lao động			
- Lao động quản lý	28	20	8
- Lao động trực tiếp	58	24	34
Tổng	86	44	42

Chính sách đối với người lao động:

Công ty đăng ký với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố áp dụng các chính sách đối với người lao động trong công ty TNHH MTV 100% vốn nhà nước để thực hiện với người lao động trong công ty.

Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách về Bảo hiểm xã hội, tiền lương, tổ chức Công đoàn theo chế độ quy định hiện hành.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Năm 2021 công ty không có khoản đầu tư nào.
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Năm 2021 Công ty không thành lập công ty con, không liên kết với công ty nào.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính/

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	52.470.091.297	50.921.708.187	-2,95
Doanh thu thuần	76.781.470.167	73.723.414.775	-3,98
Lợi nhuận từ hoạt động KD	8.753.151.485	6.604.113.990	-24,55
Lợi nhuận khác	120.607.623	5.792.638	-95,19

Lợi nhuận trước thuế	8.873.759.108	6.609.906.628	-25,51
Lợi nhuận sau thuế	7.530.480.196	5.517.833.463	-26,72
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	23	16,55	-28,04

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1 Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2,79	2,75	
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,63	1,28	
2 Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,196	0,205	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,243	0,258	
3 Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	5,04	4,28	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,46	1,45	
4 Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,098	0,075	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,178	0,136	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,144	1,108	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,114	0,089	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần công ty đã phát hành là: 3.000.000 cổ phần.

Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, được chuyển nhượng tự do.

b) Cơ cấu cổ đông:

Đến ngày 31/12/2021 cơ cấu cổ đông như sau:

Cổ đông nhà nước	:	0 cp	
Cổ đông khác	:	3.000.000 cp	(100,00%)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có thay đổi nào trong năm

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm.

e) Các chứng khoán khác: Không có phát hành chứng khoán khác trong năm.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Hoạt động kinh doanh của công ty chủ yếu là bán lẻ mang tính thương mại với sản phẩm là các loại sách, văn phòng phẩm, văn hoá phẩm, thiết bị đồ dùng dạy và học. Bên cạnh đó là dịch vụ cho thuê văn phòng nên nguồn nguyên vật liệu tạo nên hàng hoá đã được sử dụng từ khâu sản xuất. Công ty có chức năng như một kênh phân phối.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không đáng kể.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Do đặc điểm và tính chất ngành nghề công ty hoạt động, năng lượng tiêu thụ của Công ty chủ yếu là điện phục vụ cho các hoạt động chiếu sáng và sử dụng các thiết bị máy móc dùng cho quản lý.

Sản lượng điện tiêu thụ cả năm cho tất cả hoạt động của Công ty là: 365.752 kw.

Trong đó dùng trực tiếp cho hoạt động sản xuất in ấn là: 18.905 kw, dùng cho hoạt động kinh doanh và dịch vụ là: 346.847 kw.

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Nguồn cung cấp nước cho công ty là Công ty TNHH MTV Cấp nước Đà Nẵng.

Tổng lượng nước công ty sử dụng trong năm là: 6.824 m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không lần

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Lao động có mặt tại 31/12/2021 là: 86 người. Trong đó Nam: 44 người Nữ: 42

Số lao động làm việc bình quân trong năm 2021 là: 86,4 người

Mức lương trung bình đối với người lao động là: 5.912.664 đồng/người.

Công ty đã thực hiện một số chính sách như: nghỉ phép năm, khám sức khỏe định kỳ, thi nâng bậc, trang bị đồng phục bảo hộ lao động...

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Không có hoạt động nào.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 tuy có những biến động nhưng công ty đã hoàn thành các mục tiêu cơ bản do Đại hội đồng cổ đông đặt ra.

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
Doanh thu thuần	73.723.414.775	76.781.470.167
Giá vốn hàng bán	55.144.511.580	55.837.568.889
Doanh thu hoạt động tài chính	409.422.770	480.304.769

Chi phí hoạt động tài chính	0	0
Chi phí bán hàng	8.321.449.254	9.862.131.271
Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.062.762.721	2.808.923.291
Thu nhập khác	128.684.298	362.463.600
Chi phí khác	122.891.660	241.855.977
Tổng lợi nhuận trước thuế	6.609.906.628	8.873.759.108
Thuế TNDN	1.092.073.165	1.343.278.912
Lợi nhuận sau thuế DN	5.517.833.463	7.530.480.196
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.747	2.400

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

(Xem khoản 4, mục II: Tình hình hoạt động trong năm)

b) Tình hình nợ phải trả

(Xem khoản 4, mục II: Tình hình hoạt động trong năm)

Các chỉ tiêu tài chính:(Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2021 đã kiểm toán)

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Tại 31/12/2021
Tài sản ngắn hạn	27.225.292.496
Tiền	5.208.548.613
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	5.500.000.000
Các khoản phải thu	2.014.759.114
Hàng tồn kho	14.501.984.769
Tài sản ngắn hạn khác	0

Tài sản dài hạn	23.696.415.691
Tài sản cố định	16.230.927.086
Bất động sản đầu tư	6.383.273.990
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	
Tài sản dài hạn khác	1.082.214.615
NGUỒN VỐN	Tại 31/12/2021
Nợ phải trả	10.450.205.797
Nợ ngắn hạn	9.916.725.797
Nợ dài hạn	533.480.000
Vốn chủ sở hữu	40.471.502.390
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	30.000.000.000
Vốn góp hợp đồng hợp tác kinh doanh vào công ty con	
Thặng dư vốn cổ phần	2.707.300.000
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	
Quỹ đầu tư phát triển	1.747.133.746
Lợi nhuận chưa phân phối	6.017.068.644
Tổng cộng nguồn vốn	50.921.708.187

- Những thay đổi về vốn cổ đông:

Mệnh giá một cổ phần: 10.000VND

Cổ phần	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng CP được phát hành (cổ phiếu phổ thông)	0	0

Số lượng CP đã phát hành (cổ phiếu phổ thông)	0	0
Số lượng CP đang lưu hành (cổ phiếu phổ thông)	3.000.000	3.000.000

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Để bảo đảm thực hiện hoàn thành kế hoạch kinh doanh và có hiệu quả, Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện một số chính sách:

Tiếp tục giữ mối gắn kết và quan hệ tương hỗ giữa ba hoạt động: Kinh doanh – Dịch vụ - Sản xuất.

Gắn tiền lương với năng suất lao động và hiệu quả.

Đẩy mạnh hoạt động marketing, quảng bá thương hiệu.

Thực hiện tiết kiệm tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Thị trường giáo dục, trong đó nguồn cung ứng sách và thiết bị dùng cho học tập và giảng dạy vẫn hứa hẹn có chiều hướng phát triển tốt, nhờ vào đường lối xem giáo dục là quốc sách hàng đầu của Nhà nước. Kinh phí đầu tư cho giáo dục của nhà nước hàng năm đều tăng.

Đầu tư cho giáo dục của hộ gia đình cũng được coi trọng hơn.

Như vậy, triển vọng trong tương lai của thị trường giáo dục sẽ bảo đảm tính ổn định và phát triển tốt.

Với lợi thế đó, trong tương lai Công ty sẽ tiếp tục giữ vững thị phần, giữ vững thị trường truyền thống, đầu tư và phát triển thị trường, thị phần, đẩy mạnh bán lẻ để tăng hiệu quả kinh doanh.

Để thực hiện những định hướng trên, Công ty xây dựng một số chiến lược tổng hợp như sau:

Về mạng lưới và hình thức kinh doanh:

Tiếp tục phát triển mạng lưới bán lẻ ở các quận huyện trên địa bàn thành phố với phương thức đầu tư thích hợp.

Vẫn duy trì định hướng mở rộng đầu tư ra ngoài khu vực trung tâm thành phố. Xem bán lẻ là yếu tố quan trọng để ổn định hoạt động và phát triển kinh doanh.

Tăng thu từ hoạt động dịch vụ để tăng hiệu quả kinh doanh.

Về hàng hóa và dịch vụ bán hàng:

Đáp ứng đầy đủ nhu cầu của khách hàng về tính đa dạng, phong phú của sản phẩm hàng hóa. Tăng cường tìm kiếm và khai thác nhiều mặt hàng mới, ngành hàng mới và các nhà cung ứng mới để bảo đảm tính đa dạng, ổn định cũng như tăng cường sự lựa chọn cho hàng hóa được cung ứng.

Đẩy mạnh doanh thu dịch vụ, đặc biệt thu từ hoạt động cho thuê mặt bằng, văn phòng làm việc. Đây là hoạt động mang lại hiệu quả cao.

Thực hiện các chương trình khuyến mãi hấp dẫn để thu hút khách hàng. Có chính sách hậu mãi chu đáo, tăng chất lượng dịch vụ trước và sau bán hàng.

Về phạm vi kinh doanh:

Tiếp tục thực hiện chiến lược đa dạng lĩnh vực ngành nghề kinh doanh như cho thuê văn phòng, dịch vụ giáo dục và giữ vững ngành nghề truyền thống.

Về sản phẩm sản xuất:

Tìm kiếm khai thác các sản phẩm in mới và đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm sản xuất.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần).

Báo cáo kiểm toán năm 2021 của Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS Việt Nam không có ý kiến ngoại trừ nên Ban Giám đốc không có giải trình.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...). Lượng tiêu thụ điện, nước trong năm 2021 giảm so với năm 2020 là do các hoạt động đều ngừng để chống dịch. Và sản lượng sử dụng không đáng kể.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Nhìn chung hoạt động kinh doanh của công ty được thực hiện đúng theo nghị quyết và yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông. Công ty đã tiếp nhận và triển khai đầy đủ những chính sách, định hướng do HĐQT vạch ra. Bảo đảm được mục tiêu kinh doanh, đồng thời vẫn bảo đảm những lợi ích và quyền lợi của người lao động.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

HĐQT giám sát Giám đốc và hoạt động của công ty thường xuyên liên tục. Định kỳ hàng tháng, hàng quý, năm, Ban Giám đốc báo cáo thống kê số liệu thực hiện để HĐQT có thể giám sát hoạt động của Công ty một cách đầy đủ. Ngoài ra, nếu phát

sinh các sự kiện được đánh giá có ảnh hưởng quan trọng trong quá trình hoạt động Ban giám đốc báo cáo bất thường, đề xuất hướng giải quyết và xin ý kiến của Hội đồng quản trị.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Tiếp tục thực hiện những định hướng đã đề ra và được Đại hội đồng cổ đông năm thông qua.

Tập trung phát triển doanh thu từ thị trường truyền thông, thị trường sản phẩm phục vụ cho giáo dục, thiết bị phục vụ giáo dục cấp mầm non.

Tăng cường trách nhiệm cá nhân. Thực hiện tinh giản lao động để tăng năng suất, tăng thu nhập cho người lao động.

Tăng mức lưu chuyển tiền hàng, giảm tồn kho.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 được bầu tại Đại hội đồng cổ đông ngày 22 tháng 04 năm 2017 có 5 thành viên. Gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Cần
2. Ông Lê Trường Kỳ
3. Ông Lê Huy Đông
4. Ông Hoàng Ngọc Lộc
5. Ông Nguyễn Anh Tuấn

Ngày 17/11/2017 HĐQT chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Nguyễn Anh Tuấn, và bổ nhiệm tạm thời thành viên HĐQT đối với ông Lê Anh Long .

Ngày 21/04/2018 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua kết luận miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Anh Tuấn và thông qua kết quả bầu bổ sung chính thức thành viên HĐQT đối với ông Lê Anh Long .

Danh sách thành viên HĐQT từ ngày 17/11/2017 đến ngày 20/02/2020 có 5 thành viên. Gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Cần
2. Ông Lê Trường Kỳ
3. Ông Lê Huy Đông
4. Ông Hoàng Ngọc Lộc
5. Ông Lê Anh Long

Ngày 21/02/2020 HĐQT chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Lê Huy Đông.

Ngày 11/04/2020 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua kết luận miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Lê Huy Đông và bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022 đối với bà Huỳnh Phước Huyền Vy.

Danh sách thành viên HĐQT kể từ ngày 11/04/2020 đến ngày báo cáo có 5 thành viên.
Gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Cần
2. Ông Lê Trường Kỳ
3. Ông Hoàng Ngọc Lộc
4. Ông Lê Anh Long
5. Bà Huỳnh Phước Huyền Vy

Ngày 31/07/2020, HĐQT chấp thuận đơn từ nhiệm Chủ tịch HĐQT của ông Nguyễn Văn Cần, thống nhất bầu bà Huỳnh Phước Huyền Vy làm Chủ tịch HĐQT và bầu ông Nguyễn Văn Cần làm Phó Chủ tịch HĐQT.

Danh sách thành viên HĐQT đến ngày 31/12/2021 có cơ cấu như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Cổ phiếu năm giữ đến 31/12/2021	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
	Nhiệm kỳ 2017-2022			
1	Huỳnh Phước Huyền Vy	Chủ tịch HĐQT	500.000	16,67
2	Nguyễn Văn Cần	Phó CT HĐQT	714.395	23,81
3	Lê Trường Kỳ	Thành viên HĐQT	1.111.880	37,06
4	Lê Anh Long	Thành viên HĐQT	15.000	0,50
5	Hoàng Ngọc Lộc	Thành viên HĐQT	15.700	0,52

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Hội đồng quản trị

Lý lịch tóm tắt các ông: Nguyễn Văn Cần, Hoàng Ngọc Lộc xin tham khảo ở mục 2, phần II của báo cáo này.

Sau đây là lý lịch tóm tắt của ba thành viên còn lại.

1 HUỖNH PHƯỚC HUỖN VY

Giới tính: Nữ

Sinh ngày 11 tháng 05 năm 1975

Số CMND: 201234292

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Tổ 26 , phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Khoáng sản Sơn Phước, Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng DINCO.

QUÁ TRÌNH LỊCH SỬ BẢN THÂN

Từ tháng..năm.. đến tháng.. năm	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
Từ 1996 - 1999	Nhân viên Công ty Quảng Cáo Nguyễn Phương
2000 - 2002	Nhân viên Công ty Bảo hiểm Nhân thọ MANULIFE
2002 - 2009	Giám đốc Công ty TNHH Phát Lợi
2003 đến nay	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng DINCO
2010 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Khoáng sản Sơn Phước
2012 đến nay	Tổng Giám đốc Công ty CP Bê tông DINCO Chu Lai.
2010 - 3/2013	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP PACIFIC DINCO
3/2013 - 10/2014	Chủ tịch HĐQT Công ty CP PACIFIC DINCO
10/2014 - 2020	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP PACIFIC DINCO
2020 đến nay	Công ty CP Vật liệu Xây dựng DUFAGO
7/2020 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng

2 LÊ TRƯỜNG KỸ

Giới tính: Nam

Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1973

Số CMND: 201250359

Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán: Đại Hoà, Đại Lộc, Quảng Nam

Địa chỉ thường trú: Tổ 26, phường Hoà Khê, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Thiên chúa giáo

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng dân dụng và công nghiệp

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Dinco; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng.

QUÁ TRÌNH LỊCH SỬ BẢN THÂN

Từ tháng.. năm đến tháng.. năm	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
1996 -2000	Là cán bộ kỹ thuật tại Công ty Xây dựng dầu khí- Bộ xây dựng- CN TP Hồ Chí Minh.
2000- 2003	Đội trưởng đội xây dựng số 3 tại Xí nghiệp Xây dựng cơ sở hạ tầng Đà Nẵng
2003 – đến nay	CT HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Dinco
2009 – đến nay	Phó Chủ tịch Hội Doanh nghiệp trẻ Đà Nẵng
2010 – 3/2013	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Pacific Dinco
3/2013 – 10/2014	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Pacific Dinco
10/2014 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Pacific Dinco
Từ 2011 đến nay	Phó Giám đốc Hiệp hội nhà thầu xây dựng- CN Miền trung
Từ 2012 đến nay	Thành viên Ban chấp hành Hội xây dựng thành phố Đà Nẵng
Từ 2017 đến nay	TV HĐQT Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học ĐN

3 LÊ ANH LONG

Giới tính: Nam

Sinh ngày 15 tháng 05 năm 1976

Số CMND: 201647090

Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán: Quỳnh Yên, Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

Địa chỉ thường trú: Số 37 đường Dương Khuê, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ: Kế toán trưởng Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Dinco kiêm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Sách và TBTH Đà Nẵng.

QUÁ TRÌNH LỊCH SỬ BẢN THÂN

Từ tháng..năm... đến tháng.. năm	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
9/2004 – 5/2006	Kế toán trưởng Ban quản lý dự án thủy điện An Điền II
5/2006 – 6/2007	Phụ trách phòng kế toán Trung tâm tư vấn đầu tư Phát triển Kỳ Hà Chu Lai- Công ty đầu tư phát triển Kỳ Hà Chu Lai
6/2007 – 6/2013	Phó phòng kế toán Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Dinco
6/2013 đến nay	Kế toán trưởng Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Dinco
4/2017 đến nay	Kế toán trưởng Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Dinco kiêm thành viên HĐQT Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	16.1/NQ/HĐQ T	08/03/2021	1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam. Các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chi tiêu Năm 2020

- Doanh thu thuần	76.781
- Tổng lợi nhuận trước thuế	8.874
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.343
- Tổng lợi nhuận sau thuế	7.530

2. Phê duyệt quỹ lương kế hoạch năm 2021 dành cho người lao động tại Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng, được xác định trên cơ sở vận dụng Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ và theo Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động TBXH là 8.088.000.000 đồng (Tám tỉ không trăm tám mươi tám triệu đồng).

Quỹ lương kế hoạch được xác định với các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

- Tổng doanh thu và thu nhập	80.000
- Tổng chi phí chưa có lương	64.500
- Lợi nhuận trước thuế	7.500
- Nộp ngân sách	2.700
- Lao động định biên	101 người
- Quỹ lương kế hoạch năm 2021	8.088

Quỹ lương thực hiện của người lao động Công ty được xác định lại theo qui định tại Thông tư 26/2016/TT- BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động TBXH.

3. Phê duyệt quỹ lương Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Phê duyệt quỹ lương kế hoạch của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty năm 2021, được xác định trên cơ sở vận dụng Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ và Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động TBXH là 312.000.000 đồng (Ba trăm mười hai triệu đồng).

Quỹ lương thực hiện của Chủ tịch Hội đồng quản trị được xác định lại theo qui định tại Thông tư 27/2016/TT- BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động TBXH.

4. Thông qua các vấn đề liên quan công tác tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Gồm:

- Thời gian tổ chức đại hội: ngày 28 tháng 4 năm 2021.
- Ngày đăng ký cuối cùng danh sách cổ đông có quyền dự đại hội: 30/03/2021.
- Địa điểm tổ chức: trụ sở Công ty, tại 76-78 Bạch Đằng, Đà Nẵng

			- Chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2021. - Nội dung: thông qua các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.																																	
02	16.2/NQ/HĐQT	08/03/2021	Chấp thuận các giao dịch và hợp đồng kinh tế với các bên liên quan có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Danh sách chi tiết các hợp đồng, các giao dịch được chấp thuận gồm: <table><tr><td>S T T</td><td>Bên liên quan (BLQ)</td><td>Hợp đồng, giao dịch</td></tr><tr><td>1</td><td>Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng DINCO</td><td> - Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường </td></tr><tr><td>2</td><td>Công ty CP Bất Động Sản Eli e House</td><td> - Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường </td></tr><tr><td>3</td><td>Công ty CP Đầu tư Plutus Việt Nam</td><td> - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường </td></tr><tr><td>4</td><td>Công ty CP Quản lý Dự án DAC</td><td> - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường </td></tr><tr><td>5</td><td>Công ty CP Vật liệu Xây dựng DUFAGO</td><td> - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường </td></tr><tr><td>6</td><td>Công ty CP DINCO Sài Gòn</td><td> - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường </td></tr><tr><td>7</td><td>Công ty CP Xây dựng Fi Di</td><td> - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường </td></tr><tr><td>8</td><td>Công ty TNHH Nguyên Huy</td><td> - Hợp đồng mua bán hàng hóa thông thường - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường </td></tr><tr><td>9</td><td>Công ty TNHH Go-Working</td><td> - Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường </td></tr><tr><td>10</td><td>Công ty CP Bê tông DINCO Chu Lai</td><td> - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường </td></tr></table>	S T T	Bên liên quan (BLQ)	Hợp đồng, giao dịch	1	Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng DINCO	- Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	2	Công ty CP Bất Động Sản Eli e House	- Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	3	Công ty CP Đầu tư Plutus Việt Nam	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	4	Công ty CP Quản lý Dự án DAC	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	5	Công ty CP Vật liệu Xây dựng DUFAGO	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	6	Công ty CP DINCO Sài Gòn	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	7	Công ty CP Xây dựng Fi Di	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	8	Công ty TNHH Nguyên Huy	- Hợp đồng mua bán hàng hóa thông thường - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	9	Công ty TNHH Go-Working	- Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường	10	Công ty CP Bê tông DINCO Chu Lai	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường
S T T	Bên liên quan (BLQ)	Hợp đồng, giao dịch																																		
1	Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng DINCO	- Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																		
2	Công ty CP Bất Động Sản Eli e House	- Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																		
3	Công ty CP Đầu tư Plutus Việt Nam	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																		
4	Công ty CP Quản lý Dự án DAC	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																		
5	Công ty CP Vật liệu Xây dựng DUFAGO	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																		
6	Công ty CP DINCO Sài Gòn	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																		
7	Công ty CP Xây dựng Fi Di	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																		
8	Công ty TNHH Nguyên Huy	- Hợp đồng mua bán hàng hóa thông thường - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																		
9	Công ty TNHH Go-Working	- Hợp đồng cho thuê văn phòng - Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																		
10	Công ty CP Bê tông DINCO Chu Lai	- Giao dịch mua bán hàng hóa thông thường																																		
03	17/QĐ/CTHĐQT	26/04/2021	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng quyền điều hành và chủ trì Đại hội đồng cổ đông thường niên																																	

			năm 2021.										
04	18/NQ/HĐQT	10/08/2021	Thông qua Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021, kết thúc vào ngày 30/06/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam. Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh chủ yếu 6 tháng đầu năm 2021 như sau: <i>Đơn vị tính: đồng</i> <table><tr><td>- Doanh thu thuần</td><td>47.950.987.244</td></tr><tr><td>- Tổng lợi nhuận trước thuế</td><td>1.336.630.925</td></tr><tr><td>- Thuế thu nhập doanh nghiệp</td><td>492.686.502</td></tr><tr><td>- Tổng lợi nhuận sau thuế</td><td>843.944.423</td></tr></table>	- Doanh thu thuần	47.950.987.244	- Tổng lợi nhuận trước thuế	1.336.630.925	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	492.686.502	- Tổng lợi nhuận sau thuế	843.944.423		
- Doanh thu thuần	47.950.987.244												
- Tổng lợi nhuận trước thuế	1.336.630.925												
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	492.686.502												
- Tổng lợi nhuận sau thuế	843.944.423												
05	19/NQ/HĐQT	20/12/2021	Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. Các chỉ tiêu chủ yếu như sau: <i>Đơn vị tính: triệu đồng</i> <table><tr><td>- Doanh thu thuần</td><td>80.000</td></tr><tr><td>- Tổng lợi nhuận trước thuế</td><td>7.500</td></tr><tr><td>- Thuế thu nhập doanh nghiệp</td><td>1.500</td></tr><tr><td>- Tổng lợi nhuận sau thuế</td><td>6.000</td></tr><tr><td>- Cổ tức trên vốn điều lệ</td><td>18%</td></tr></table>	- Doanh thu thuần	80.000	- Tổng lợi nhuận trước thuế	7.500	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.500	- Tổng lợi nhuận sau thuế	6.000	- Cổ tức trên vốn điều lệ	18%
- Doanh thu thuần	80.000												
- Tổng lợi nhuận trước thuế	7.500												
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.500												
- Tổng lợi nhuận sau thuế	6.000												
- Cổ tức trên vốn điều lệ	18%												

c) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành, Người công bố thông tin, Thư ký công ty đều đã qua tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty do UBNCNN và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội tổ chức.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông bầu cho nhiệm kỳ 2017 - 2022 vào ngày 22/04/2017 như sau

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Cổ phiếu nắm giữ đến 31/12/2021	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
-----	----------------	---------	---------------------------------	----------------------------

	Nhiệm kỳ 2017-2022			
1	Khuông Tịnh	Trưởng Ban kiểm soát	48.260	1,61
2	Huỳnh Nguyên Văn	Thành viên Ban kiểm soát	18.860	0,63
3	Nguyễn Thị Thảo	Thành viên Ban kiểm soát	10.000	0,33

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban Kiểm soát

1 KHUÔNG TỊNH

Giới tính: Nam

Sinh ngày 04 tháng 04 năm 1962

Số CMND: 200625207

Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán: Xã Duy Vinh, huyện Duy Xuyên, Tỉnh Quảng nam

Địa chỉ thường trú: Số 30 Cô Giang, Hải Châu, Đà Nẵng

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng

QUÁ TRÌNH LỊCH SỬ BẢN THÂN

Từ tháng.. năm... đến tháng.. năm ...	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
Từ nhỏ - 12/1979	Học văn hóa tại địa phương(Vùng tạm chiếm) Tham gia công tác giao liên, cơ sở cách mạng. Học cấp 3 Trần Quý Cáp Hội An, Quảng nam.
12/1979 – 09/1982	Học Trung cấp Phát hành sách , Trường Lý luận nghiệp vụ Bộ Văn hóa thông tin tại Đà Nẵng Công tác tại Công ty Phát hành sách Đà Nẵng
09/1982 – 09/1983	Đi bộ đội ở Sư đoàn II, QK5 ở Campuchia
09/1983 – 09/1985	Công tác tại Công ty Phát hành sách Đà Nẵng
09/1995 – 12/1991	Nghỉ chế độ 176 . Hiện nay làm kinh tế tư nhân. Tháng 5/2003 học Đại học Luật do Đại học Hà Nội mở

12/1991 – 2007	tại Đà Nẵng.
2007 – 04/2012	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng.
01/2012 - đến nay	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng

2 HUỖNH NGUYỄN VĂN

Giới tính: Nam

Sinh ngày 05 tháng 04 năm 1975

Số CMND: 201211340

Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán: Tiên Trà , Trà My, Tỉnh Quảng nam

Địa chỉ thường trú: Số 96 Tổng Phước Phổ, Hải Châu, Đà Nẵng

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Trình độ chuyên môn: Đại học kế toán

Nghề nghiệp, chức vụ: Trưởng phòng Kinh doanh Sách, thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng

QUÁ TRÌNH LỊCH SỬ BẢN THÂN

Từ tháng.. năm ... đến tháng.. năm ...	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
Từ trước 1998	Còn nhỏ, đi học
1998 - 2000	Làm kế toán tại Xí nghiệp xây dựng số 2 thuộc Công ty Xây dựng số 7
2001 – 2012	Là nhân viên Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng.
2012 - nay	Trưởng Phòng kinh doanh sách, thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng

3 NGUYỄN THỊ THẢO

Giới tính: Nữ

Sinh ngày 02 tháng 09 năm 1977

Số CMND: 201321988

Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán: Điện Hoà, Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam

Địa chỉ thường trú: Tổ 40, phường Hoà An, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó tổng giám đốc Công ty CP Pacific Dinco kiêm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng

QUÁ TRÌNH LỊCH SỬ BẢN THÂN

Từ tháng... năm đến tháng... năm	Làm công việc, giữ chức vụ, cấp bậc gì? tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nào? ở đâu?
2/2000 – 12/2003	Nhân viên kế toán tại Công ty Xây dựng và Phục vụ việc làm Thanh niên xung phong Đà Nẵng
2/2004 – 7/2009	Trưởng phòng kế toán Công ty CP VinaMobi
8/2009 – 1/2010	Kế toán trưởng Xí nghiệp bê tông Dinco- Công ty CP Kỹ thuật xây dựng Dinco
1/2010 – 11/2014	Kế toán trưởng Công ty CP Pacific Dinco
1/2014 đến nay	Phó tổng Giám đốc Công ty CP Pacific Dinco
4/2017 đến nay	Phó tổng Giám đốc Công ty CP Pacific Dinco, thành viên BKS Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng.

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và cổ đông gồm: Giám sát việc tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị; giám sát việc tuân thủ công tác hạch toán kế toán, tình hình tài chính; giám sát thực hiện công bố thông tin theo qui định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; giám sát việc thực hiện các qui chế nội bộ.

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và cổ đông được Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các phòng nghiệp vụ tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp thông tin đầy đủ.

Ban Kiểm soát đã lập báo cáo kiểm soát năm 2020 và lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 trình đại hội cổ đông năm 2021 thông qua.

Trong kỳ, Ban Kiểm soát cũng đã tiến hành thăm tra, xem xét tính trung thực, hợp lý, hợp pháp của Báo cáo tài chính quý I/2021, quý II/2021, quý III/2021 do Công ty lập.

Ban kiểm soát, đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2021 đã cùng tham gia kiểm kê tài sản, hàng hóa của Công ty tại thời điểm 31/12/2021

c) Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác :

Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị mời tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Việc tham dự các cuộc họp với Hội đồng quản trị cũng là một hình thức Hội đồng quản trị báo cáo hoạt động và tham khảo ý kiến của Ban Kiểm soát trong quá trình tiến tới ra nghị quyết. Tài liệu các cuộc họp Hội đồng quản trị, nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được gửi cho Ban Kiểm soát. Các ý kiến của Ban kiểm soát góp ý kiến công tác điều hành thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu kinh doanh của Công ty đều được Hội đồng quản trị xem xét, ghi nhận và phản hồi đầy đủ.

Ban giám đốc điều hành có 2 thành viên, đều tham gia Hội đồng quản trị nên sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc được thực hiện thuận tiện, có hiệu quả.

Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 vào ngày 28/04/2021 và đề xuất lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính Công ty.

Ngoài ra, Ban Kiểm soát cùng với đơn vị kiểm toán độc lập đã tham gia thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 do Ban giám đốc Công ty đệ trình, thống nhất với số liệu báo cáo và đánh giá không phát hiện điều gì bất thường.

Năm 2021, Ban Kiểm soát đánh giá không có điều gì bất thường trong hoạt động của Hội đồng quản trị, của Ban giám đốc.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Lương của các thành viên Ban giám đốc năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Cần	CT HĐQT kiêm GĐ	198.053.720	
2	Hoàng Ngọc Lộc	Phó Giám đốc	124.522.962	

3	Lê Mạnh	Kế toán trưởng	124.685.000	
	Cộng		447.261.682	

Thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
1	Huỳnh Phước Huyền Vy	Chủ tịch HĐQT	18.000.000	
2	Nguyễn Văn Cần	Phó Chủ tịch HĐQT	18.000.000	
3	Lê Trường Kỳ	Thành viên HĐQT	18.000.000	
4	Lê Anh Long	Thành viên HĐQT	18.000.000	
5	Hoàng Ngọc Lộc	Thành viên HĐQT	18.000.000	
	Cộng HĐQT		90.000.000	
1	Khuong Tịnh	TB Kiểm soát	14.400.000	
2	Huỳnh Nguyên Văn	TV Ban Kiểm soát	14.400.000	
3	Nguyễn Thị Thảo	TV Ban Kiểm soát	14.400.000	
	Cộng BKS		43.200.000	
1	Lê Mạnh	Thư ký HĐQT	14.400.000	
2	Phạm Thị Mai Anh	Thư ký HĐQT	14.400.000	
	Cộng Thư ký		28.800.000	

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Năm 2021 không có giao dịch cổ phiếu của người nội bộ.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

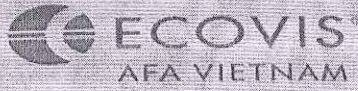
STT	Tên tổ chức (BLQ)	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số nghị quyết của HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH Nguyên Huy	Ông Thái Văn May, cổ đông lớn sở hữu >10% cp, em rể Phó Chủ tịch HĐQT Nguyễn Văn Cần, là Giám đốc BLQ	0400456044 01/08/2003 Đà Nẵng	Đường số 11 KCN Hòa Cẩm, Q. Cẩm Lệ, Đà Nẵng	Năm 2021	Nghị quyết số 16.2/NQ/HĐQT ngày 08/03/2021	BLQ mua hàng hóa thông thường, tổng giá trị giao dịch 39.040.000đ
					Năm 2021	Nghị quyết số 16.2/NQ/HĐQT ngày 08/03/2021	BLQ bán hàng hóa thông thường (giấy, vò); tổng giá trị giao dịch 1.671.708.485đ
2	Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng DINCO	Ông Lê Trường Kỳ, thành viên HĐQT của Công ty, là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc BLQ Bà Huỳnh Phước Huyền Vy, Chủ tịch HĐQT của Công ty, là Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc BLQ	0400461301 25/03/2004 Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, Q. Hải Châu, Đà Nẵng	Năm 2021	Nghị quyết số 16.2/NQ/HĐQT ngày 08/03/2021	BLQ mua hàng hóa thông thường, tổng giá trị giao dịch 119.450.481đ
					Năm 2021	Nghị quyết số 16.2/NQ/HĐQT ngày 08/03/2021	BLQ thuê mặt bằng làm văn phòng, tổng doanh thu thực hiện 1.204.650.000 đ
3	Công ty CP Tập đoàn Đầu tư DIN CAPITAL	Ông Lê Trường Kỳ, thành viên HĐQT của Công ty, là Chủ tịch HĐQT BLQ Bà Huỳnh Phước Huyền Vy, Chủ tịch HĐQT của Công ty, là Thành viên HĐQT BLQ	0401333013 18/10/2010 Đà Nẵng	233 Điện Biên Phủ, Q. Thanh Khê, Đà Nẵng	Năm 2021	Nghị quyết số 16.2/NQ/HĐQT ngày 08/03/2021	BLQ mua hàng hóa thông thường, tổng giá trị giao dịch 47.762.000 đ

4	Công ty TNHH Go-Working	Bà Trần Đình Phương Ngôn, con dâu Phó Chủ tịch HĐQT Nguyễn Văn Cần, là Giám đốc BLQ	0401860235 27/10/2017 Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, Q. Hải Châu, Đà Nẵng	Năm 2021	Nghị quyết số 16.2/NQ/HĐQT ngày 08/03/2021	BLQ mua hàng hóa thông thường, tổng giá trị giao dịch 491.500 đ
					Năm 2021	Nghị quyết số 16.2/NQ/HĐQT ngày 08/03/2021	BLQ thuê mặt bằng làm văn phòng, tổng doanh thu thực hiện 677.714.511 đ.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty đã thực hiện đầy đủ các qui định

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN – THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ TƯ VẤN ECOVIS AFA VIỆT NAM
ECOVIS AFA VIETNAM AUDITING – APPRAISAL AND CONSULTING CO., LTD
 142 Xã Việt Nghệ Tĩnh St., Hòa Cường Nam Ward, Hải Châu Dist., Danang City, Vietnam
 Tel: +84 236 363 3333 | Fax: +84 236 363 3338 | Email: info@ecovis.com.vn

Số: 35/2022/BCKT-E.AFA

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
 Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
 CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Đà Nẵng (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 23 tháng 02 năm 2022 từ trang 05 đến trang 36, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khác. Kiểm toán viên này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần tại Báo cáo kiểm toán số 136/2021/KT-RSMHCM ngày 01/03/2021.



Phạm Quang Trung
Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
Kiểm toán số 1334-2021-240-1

Trần Thị Như Phương
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
Kiểm toán số 2293-2021-240-1

Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM
Đà Nẵng, ngày 23 tháng 02 năm 2022

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Toàn bộ báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng được đăng tải trên Website Công ty theo địa chỉ <http://.danangbook.com>. Hoặc cung cấp tại Văn phòng Công ty số 76-78 Bạch Đằng, thành phố Đà Nẵng

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: Văn thư

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 2 năm 2022

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CTY CP
SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG



Nguyễn Văn Cần